TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2021/HS-ST
Ngày: 19 - 01 - 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thạch Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Huy Lợi

Ông Trần Đình Đường

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Hoàng Hà – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Trần Nhật Ánh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 221/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 287/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn T**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày: 16 tháng 10 năm 1986 tại huyện N, tỉnh Nghệ An; quê quán và nơi đăng ký NKTT: Xóm 2, xã X, huyện N, Nghệ An; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 5/10; nghề nghiệp: Thủ công; con ông Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1963 và bà Mai Thị O, sinh năm 1966; vợ: Lương Thị D, sinh năm ; con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Nghệ An từ ngày 25/10/2020 đến nay. Có mặt.

2. Họ và tên: **Mạnh Lộc C**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày: 01 tháng 01 năm 1998 tại huyện N, tỉnh Nghệ An; nơi đăng ký NKTT: Xóm 4, xã P, huyện N, Nghệ An; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/10; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Mạnh Lộc Đ, sinh năm 1976 và bà Vương Thị H, sinh năm 1978; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không;

Tiền sự: - Năm 2019, bị công an TP Vinh, tỉnh Nghệ An lập hồ sơ đưa đi cai nghiện bắt buộc 18 tháng.

Nhân thân: - Năm 2016, bị công an huyện N, tỉnh Nghệ An lập hồ sơ đưa đi cai nghiện bắt buộc 18 tháng.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Nghệ An từ ngày 25/10/2020 đến nay. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T:* Bà Phan Thị S, Luật sư thuộc văn phòng Luật sư Dung Sự và cộng sự, Đoàn luật sư tỉnh Nghệ An – Cộng tác viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt

- *Người phiên dịch:* Bà Doãn Thị X – Giáo viên trung Tâm giáo dục dạy nghề người khuyết tật tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- *Bị hại do tính mạng bị xâm phạm:* Anh Trần Quang H, sinh năm: 2001; trú tại: Xóm 1, xã X1, huyện N, tỉnh Nghệ An (đã chết).

Người đại diện theo pháp luật của anh Trần Quang H:

Ông Trần Văn C, sinh năm 1972 (Bố đẻ của Trần Quang H). Có mặt.

Bà Phạm Thị Niên, sinh năm 1974 (Mẹ đẻ của Trần Quang H). Có mặt.

Đều trú tại: Xóm 03, xã P, huyện N, tỉnh Nghệ An

- *Bị hại về tài sản:*

+ Bà Phạm Thị L, sinh năm 1965; trú tại: Xóm 1, xã X, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1958; trú tại: Xóm 2, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

+ Bà Phạm Thị T, sinh năm 1973; trú tại: Xóm T, xã T, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà Mai Thị O, sinh năm 1966 (Mẹ của bị cáo Nguyễn Văn T)

Trú tại: Xóm 2, xã N, huyện N, Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Về hành vi phạm tội của bị cáo:Khoảng 9 giờ 30 ngày 25/10/2020, Trần Quang H, sinh năm 2001, trú tại xóm 3, xã P, huyện N, tỉnh Nghệ An, điều khiển xe máy biển kiểm soát 37S-085.xx đến nhà Mạnh Lộc C ở xóm 4, xã P, huyện N, tỉnh Nghệ An để rủ C đi câu trộm chó, bán lấy tiền tiêu xài, C đồng ý. Khoảng 11 giờ cùng ngày, C điều khiển xe máy của H, chở H đến nghĩa địa xóm 5, xã P, Huyện N lấy dụng cụ bắt chó do H chuẩn bị và cất giấu trước đó gồm: 01 bì xác rắn bên trong đựng: 01 kích điện; 01 cái cần gắn dây điện quấn băng dính màu đen, một đầu dây gắn ổ cắm điện đầu dây còn lại làm thành "thòng lọng" và gắn một cái "cò" để "bóp, nhả khi kích điện"; 02 con dao nhọn (loại dao chọc tiết lợn), lưỡi dao được gắn vào ống tuýp sắt dài khoảng 1 m, dùng băng dính quấn vào bên phải xe máy; 01 cuộn băng dính và 02 cái mũ lưỡi trai. C và H gắn các bộ phận kích điện, cần kích vào bình ắc quy xe máy, dắt 02 con dao ở phía bên phải xe rồi lấy băng dính quấn lại, lấy khẩu trang trong người ra

đeo, đội mũ lưỡi trai để che mặt, rồi C điều khiển xe máy chở H ngồi sau cầm cần kích điện và băng dính chạy đi tìm chó. Khi đến xóm T, xã T, huyện N thì thấy một con chó màu đen-vàng (Giống chó vện), khoảng từ 8 - 10 kg (của gia đình bà Phạm Thị T, trú tại xóm T, xã T, huyện N) nên C điều khiển xe máy đi đến, H ngồi sau dùng dây "thòng lọng" ném vào cổ chó và nhấn "cò" trên cần kích làm con chó bị điện giật rồi kéo con chó lên, C đưa bì để H bỏ con chó vào. C tiếp tục chở H đi đến khu vực đường 72 m thuộc địa bàn xã X, huyện N thì lại thấy một con chó màu vàng-đen khoảng 8-10 kg (của gia đình bà Phạm Thị L, trú tại xóm 1, xã X, huyện N) ở trên đường, nên C lái xe đến. H tiếp tục dùng kích điện bắt con chó này bỏ vào bì, rồi đưa cho C kẹp phía trước xe máy. Đến khoảng gần 14 giờ cùng ngày, khi C chở H đi đến đường phía sau UBND xã X, huyện N, thì thấy một con chó màu vàng-đen, khoảng 30 kg (của gia đình ông Nguyễn Văn H, trú tại xóm 2, xã X, huyện N) nên điều khiển xe máy đi sát cho H dùng kích điện để bắt. Do con chó nặng không thể vừa điều khiển xe vừa bắt chó bỏ vào bì, nên C tiếp tục lái xe, H ngồi sau kéo con chó đi đến cầu vào nghĩa trang xóm 1, xã X, huyện N thì dừng xe lại, rồi cả hai bắt chó bỏ vào bì.

Cùng lúc này, Nguyễn Văn T đi xe máy biển kiểm soát: 37B2-526.42, mang theo khẩu súng tự chế (Dạng súng hơi bắn đạn chì để bắn chim) đi từ trong nghĩa địa ra đường liên xóm. Khi cách cầu khoảng 60 m thì phát hiện thấy C, H đang bỏ chó vào bì, nên T dừng xe lại và kêu lên. C và H thấy T đang dùng điện thoại, giơ lên như để chụp ảnh, thì cả 2 người dùng tay cầm vào hai con dao giắt ở phía bên phải xe máy rồi giơ tay lên dọa chém T. H thì nói "*Mi lên đây tau chém chết cha mi dừ*", rồi quay đầu xe máy ra đường, ngồi lên để lái xe, C ngồi sau ôm bì đựng chó. Bị hai người trộm chó dọa chém và khi H điều khiển xe chở C đi, thì T dùng hai tay giơ súng lên ngang tầm mắt, hướng nòng súng về phía H và C, bắn một phát trúng vào vùng sườn bên trái của H. H hơi nghiêng người sang phải, tiếp tục điều khiển xe máy đi được một đoạn, thì Thành tiếp tục giơ súng lên bắn phát thứ 2 trúng vào vùng lưng bên trái của H. Bị bắn, H điều khiển xe máy đi loạng choạng rồi lao vào bụi cây ven đường. Thấy H bị bắn, sợ bị người dân đuổi đánh, nên C kéo xe máy từ trong bụi cây ra và điều khiển xe máy bỏ trốn. Tối cùng ngày, khi nghe tin H đã chết, C đến cơ quan công an huyện N đầu thú và khai nhận hành vi trộm cắp chó của mình và đồng phạm.

Sau khi bắn H, T đi về quán cắt tóc của anh Nguyễn Anh T1, sinh năm 1977, trú tại xóm 2, xã X, huyện N, ra hiệu bằng cách "vẫy tay", nên anh Tuấn điều khiển xe máy đi theo T đến vị trí H bị ngã. Khi thấy H nằm trong lùm cây cùng với bì chó, thì anh T1 đi về UBND xã X, rồi gọi điện báo cho công an. Còn T đi về nhà, tháo rời ống ngắm ra khỏi súng, rồi điện thoại cho Vũ Quang T2, sinh năm 1987, trú tại khối 5 phường T, TP Vinh (Cũng là người câm điếc bẩm sinh) đến nhà T2. T đưa ống ngắm cho Tuấn cất giữ rồi đến Công an xã X, huyện N đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Hậu quả: Anh Trần Quang H chết tại chỗ.

Biên bản khám nghiệm hiện trường: lập hồi 16 giờ 05 phút ngày 25/10/2020 xác định: Hiện trường nơi phát hiện Trần Quang H bị chết được xác định tại khu vực đường nhựa liên xóm thuộc xóm 1, xã X, huyện N, đường chạy theo hướng Đông-Tây. Tiếp sát phía Bắc là lề đường đất có nhiều bụi cây tương đối rậm rạp và tiếp sát với vườn keo của ông Trương Văn M, trú tại xóm 1, xã X, huyện N. Nạn nhân H được phát hiện chết trong tư thế nằm ngửa, đầu quay về hướng Đông, Chân hướng Tây, đầu cách mép phía Bắc đường nhựa 3,7m. Trên nền đất xung quanh tử thi phát hiện 01 nỏ cao su, cần nỏ bằng kim loại màu trắng, dây cao su màu vàng, 03 viên sỏi, 01 mảnh nhựa màu đen, đỏ, 01 mảnh nhựa màu đỏ, 01 khẩu trang và 02 mũ lưỡi trai. Tiếp sát 02 chân nạn nhân là 01 bì tải màu xanh, bên trong có 03 con chó (01 con đã chết). Mép đường phía Bắc cách đầu nạn nhân 2,3 m về phía Đông có 01 cần câu chó được thiết kế có phích cắm điện, phần cuối là dây kim loại (Dạng dây phanh xe đạp) dài 88 cm. Trên mép phía Tây đường nhựa có 01 bộ kích điện.

Biên bản khám nghiệm tử thi Trần Quang H lập hồi 17 giờ 50 phút ngày 25 tháng 10 năm 2020 xác định: Nạn nhân có các dấu vết tổn thương chính như sau:

+ Vùng ngực bên trái cách dưới núm vú trái 8,0 cm, cách đường giữa xương ức 13 cm có 01 vết thương hình không xác định, kích thước (0,7 x 0,8 cm), vết thương thiếu hụt tổ chức da, cơ, theo hướng từ ngoài vào trong, trái sang phải, chếch dưới lên trên, sau ra trước. Xung quanh rìa vết thương bị bầm tụ máu.

+ Vùng lưng bên trái cách đường giữa cột sống 16 cm, cách trên đường thắt lưng 30 cm có 01 vết thương hình không xác định kích thước (0,5x0,7)cm, vết thương thiếu hụt tổ chức da, cơ, theo hướng từ ngoài vào trong, trái sang phải, chếch dưới lên trên, sau ra trước. Xung quanh rìa vết thương bị bầm tụ máu.

Trong túi áo khoác màu đen của nạn nhân có 01 viên sỏi, giữa áo khoác và áo phông (đều màu đen) phát hiện 01 mẩu kim loại kích thước dài 0,7 cm, đường kính phần lớn nhất là 0,5 cm. Trong túi quần dài có 01 bật lửa, 01 cuộn băng dính màu đen, 01 gói thuốc lá, 01 ví da màu đen bên trong có 520.000 đồng (01 tờ 500.000 và 01 tờ 20.000) đồng.

Mổ tử thi xác định: Tương ứng với vết thương vùng ngực trái: Khoang liên sườn 6,7 bị xuyên thủng, phổi trái bị thủng xẹp, trong khoang lồng ngực trái chứa khoảng 1000 ml máu đông và không đông. Bao tim và tim bị thủng. Ổ bụng không có máu. Các tổ chức khác trên cơ thể không bị tổn thương.

* Kết luận giám định pháp y về tử thi số 262/KL-PC09(GĐ-PY)ngày 10/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận nguyên nhân chết của Trần Quang H là: "*Suy hô hấp, suy tuần hoàn cấp do đạn xuyên thủng phổi trái và tim trên nạn nhân có sử dụng Methamphetamine".*

"Methamphetamin" có tại mục 323 Danh mục II các chất ma túy được dùng hạn chế trong phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, điều tra tội phạm hoặc trong lĩnh vực y tế theo quy định của cơ quan có thẩm quyền. Ban hành kèm theo Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

* *Kết luận giám định* số 425/KL-KTHS(Đ3) về súng, đạn ngày 30/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

"1. Khẩu súng ghi thu của Nguyễn Văn T gửi đến giám định là súng tự chế bắn đạn chì hình nấm cỡ 5,5mm bằng hơi của bình khí nén - thuộc loại có tính năng, tác dụng tương tự súng săn. Hiện tại khi nạp khí nén vào bình chứa khí súng còn sử dụng để bắn được.

2. 64 (*Sáu mươi tư*) viên đạn gửi giám định là loại đạn chì hình nấm cỡ 5,5mm, đạn này thường dùng cho súng hơi cỡ nòng 5,5mm.

3. Viên đạn thu giữa áo khoác ngoài và áo phông mặc trong của tử thi Trần Quang H gửi đến giám định là loại đạn chì hình nấm cỡ 5,5mm. Loại đạn này thường dùng cho súng hơi cỡ nòng 5,5mm.

4. Mảnh kim loại thu trong bao tim Trần Quang H lúc khám nghiệm tử thi gửi đến giám định là loại đạn chì hình nấm cỡ 5,5mm. Loại đạn này thường dùng cho súng hơi cỡ nòng 5,5mm".

* *Biên bản định giá tài sản số* 49/BB.ĐG ngày 26/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự UBND huyện N xác định: " 01 con chó màu đen vàng có trọng lượng 9,0 kg; 01 con chó màu đen vàng có trọng lượng 9,0 kg; 01 con chó màu đen vàng có trọng lượng 26 kg

* *Kết luận định giá tài sản số* 49/KL.ĐG ngày 26/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự UBND huyện N kết luận: "Giá trị của tài sản theo yêu cầu định giá tài sản của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N là 4.400.000đ (*Bốn triệu bốn trăm nghìn đồng chẵn*).

* *Vật chứng Vụ án:* - 01 chiếc mũ lưỡi trai màu đen; 01chiếc mũ lưỡi trai màu đen, đỏ có dòng chữ màu trắng "SUPREME" in trên nền đỏ; 01 nỏ cao su, cần bằng kim loại màu bạc, dây cao su màu vàng; 04 viên sỏi; 01 mảnh nhựa màu đen đỏ kích thước (10 x 5,8)cm; 01 mảnh nhựa màu đen đỏ kích thước (0,7 x 0,4)cm; 01 khẩu trang vải; 01 bao tải màu xanh; 01 túi màu xanh kích thước (112 x 12) cm; 01 cành cây keo; 05 mảnh vải có dấu vết đứt thủng vải; 02 cuộn băng dính màu đen; 02 con dao tự chế, cán và lưỡi bằng kim loại, chiều dài mỗi con dao là 115cm; 01 cần câu chó; 01 bộ kích điện; 01 (Một) xe mô tô YAMAHA Sirius màu đen đỏ, biển kiểm soát 37S1-085.xx. Số khung: RLCVE3240JY145918. Số máy: E3X9E405316; 01 túi niêm phong kèm theo Kết luận giám định số 425/KL-KTHS(Đ3) ngày 30/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An gồm: 02 mẫu kim loại; 01 ống nhòm; 01 khẩu súng tự chế; 01 hộp kim loại hình tròn bên trong đựng 64 (*Sáu mươi bốn*) viên đạn dạng đạn chì và 01 móc khóa hình chữ L (Đặc điểm chi tiết được phản ánh cụ thể tại

Lệnh nhập kho vật chứng số 291 ngày 16/11/2020 của cơ quan CSĐT công an tỉnh Nghệ An, hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng phòng PC10 công an tỉnh Nghệ An (*BL 28, 29*).

* *Về trách nhiệm dân sự*:

Đối với vụ án giết người: Gia đình Nguyễn Văn T đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình ông Trần văn Chương và bà Phạm thị Niên số tiền: 130.000.000đ (Một trăm ba mươi triệu đồng). Ông Trần văn Chương và bà Phạm Thị Niên là người đại diện hợp pháp cho Trần Quang H không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự.

Đối với hành vi trộm cắp tài sản: Bà Phạm Thị T, bà Phạm Thị L, Ông Nguyễn Văn H không yêu cầu đền bù về dân sự.

Bản cáo trạng số 13/CT-VKS-P2 ngày 21/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Giết người" theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015; bị cáo Mạnh Lộc C về "Tội trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm khoản 2 Điều 123, điểm b,e, p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 4 đến 5 năm tù về tội "Giết người".

Áp dụng điểm khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Bộ luật hình sự 2015: Xử phạt bị cáo Mạnh Lộc C từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Về trách nhiệm dân sự: Do người đại diện hợp pháp của bị hại, bị hại không có yêu cầu nên không đề nghị HĐXX xem xét.

Về vật chứng: Đề nghị HĐXX xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Phần tranh luận:

- Ý kiến của người bào chữa: Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T không tranh luận về phần tội danh mà bị cáo bị truy tố và xét xử. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo T đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại, gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do đó đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo thấp hơn mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

- Đại diện hợp pháp của người bị hại: Đề nghị hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T, mức án thấp hơn viện kiểm sát đề nghị.

- Bị cáo Nguyễn Văn T đồng ý với phần bào chữa của luật sư về tội danh và không tranh luận với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát.

- Bị cáo Mạnh Lộc C đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho mình.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Bà Mai Thị O (Mẹ của bị cáo T) nhất trí như ý kiến của đại diện người bị hại, không có ý kiến gì thêm.

- Lời nói sau cùng của bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Văn T xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do bị cáo là người khuyết tật, nhận thức pháp luật còn hạn chế.

Bị cáo Mạnh Lộc C trình bày do hoàn cảnh kinh tế khó khăn, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra,xét hỏi,tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng trong qúa trình điều tra, truy tố của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên; Người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa đúng thẩm quyền,trình tự,thủ tục theo quy định của bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, luật sư bào chữa cho bị cáo, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn T, Mạnh Lộc C khai nhận hành vi phạm tội như như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

Có đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 11 giờ ngày 25/10/2020, Trần Quang H và Mạnh Lộc C sử dụng xe máy biển kiểm soát 37S1 - 085.xx đi câu trộm chó bán lấy tiền tiêu xài. Khi đến xóm L, xã T, huyện N, C và H bắt trộm được 01 con chó có trọng lượng 9,0 kg của gia đình bà Phạm Thị T, đến xóm 1, xã X, huyện N bắt trộm tiếp 01 con chó có trọng lượng 9,0 kg của gia đình bà Phạm Thị L. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, khi đi đến khu vực xóm 2, xã X, huyện N, C và H lại bắt trộm tiếp 01 con chó có trọng lượng 25 kg của gia đình ông Nguyễn Văn H. Sau đó, C điều khiển xe máy chở H ngồi sau kéo con chó vừa trộm cắp được đến khu vực nghĩa trang xóm 1, xã X để bỏ vào bì, thì bị Nguyễn Văn T (đi bắn chim từ trong nghĩa địa đi ra) phát hiện. C và H cầm gậy dọa đánh T rồi quay đầu xe máy ra đường để đi. Lúc này H điều khiển xe máy, C ngồi sau ôm bì đựng chó. Bức xúc với những người bắt trộm chó, một phần cũng lo sợ khi bị

C và H dọa đánh, nên T đã dùng khẩu súng tự chế, bắn 02 phát vào người H, một viên đạn trúng vào vùng ngực bên trái và một viên trúng vùng lưng bên trái, hậu quả Trần Quang H bị chết.

* Kết luận giám định pháp y về tử thi số 262/KL-PC09(GĐ-PY)ngày 10/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận nguyên nhân chết của Trần Quang H là: "*Suy hô hấp, suy tuần hoàn cấp do đạn xuyên thủng phổi trái và tim trên nạn nhân có sử dụng Methamphetamine".*

Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự UBND huyện N kết luận tài sản mà C và H trộm cắp, gồm " 03 con chó. Tài sản trộm cắp có trị giá là 4.400.000đg (*Bốn triệu bốn trăm nghìn đồng*).

Xét có đủ căn cứ kết luận, bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm tội "Giết người" theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự; Bị cáo Mạnh Lộc C đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Đúng như bản cáo trạng đã truy tố bị cáo .

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ:

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn T đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sống, một trong những quyền cơ bản nhất của con người được Pháp luật bảo hộ. Bị cáo đã có hành vi cố ý dùng súng tự chế bắn thẳng vào người Trần Quang H, mặc dù Trần Quang H đang có hành vi trái Pháp luật nhưng chỉ là trộm cắp tài sản, tuy nhiên bị cáo đã tước bỏ quyền sống của Trần Quang H một cách trái Pháp luật, gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng, không những để lại hậu quả đau thương cho gia đình bị hại mà còn làm hoang mang cho nhân dân tại địa phương, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn trong xã hội. Do đó cần xử lý nghiêm để phòng ngừa chung .

Hành vi của bị cáo Mạnh Lộc C đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản cá nhân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì vụ lợi mà thực hiện việc trộm cắp. Khi gặp bị cáo T còn có hành vi trái pháp luật đối với bị cáo dẫn tới việc bị cáo T sử dụng súng tự chế bắn chết Trần Quang H.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ:

- Đối với bị cáo Nguyễn Văn T: Sau khi phạm tội bị cáo đã đầu thú và khai báo thành khẩn hành vi phạm tội của mình, có thái đội ăn năn hối cải; phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra; đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình nạn nhân; người đại diện hợp pháp cho bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo là người khuyết tật nặng (Câm điếc bẩm sinh); ông nội của bị cáo là người có công, được nhà nước tặng thưởng huân, huy chương, cậu ruột

của bị cáo là Liệt sỹ nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm: b, e, p, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Đối với bị cáo Mạnh Lộc C: Sau khi phạm tội đã đầu thú và thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình với thái độ hối cải, ăn năn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt:

- Đối với bị cáo Nguyễn Văn T: Căn cứ các tình tiết nêu trên, xét hậu quả hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra là đặc biệt nghiêm trọng, hậu quả chết người, do đó cần phải ap dụng hình phạt tù có thời hạn, cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, nhằm để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời để răn đe phòng ngừa chung. Nhưng cũng xét bị cáo là người bị câm, điếc bẩm sinh, nên sự nhận thức về Pháp luật bị hạn chế. Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp cho người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, do vậy quyết định phạt cho bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, theo quy định tại điều 54 Bộ luật hình sự, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

- Đối với bị cáo Mạnh Lộc C: Mặc dù bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nhưng hành vi của bị cáo gây bức xúc trong dư luận, dẫn tới hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo T, nhân thân đang có tiền sự. Do vậy áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, để có điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo. nhưng cũng xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm nhẹ về hình phạt cho bị cáo.

[6] Về biện pháp tư pháp: Tiếp tục tạm giam các bị cáo Nguyễn Văn T, Mạnh Lộc C để bảo đảm thi hành án .

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Đối với vụ án giết người: Tại phiên tòa, đại diện theo pháp luật của người bị hại là ông Trần Văn C1 và bà Phạm Thị N trình bày: Bố mẹ của bị cáo Nguyễn Văn T đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho những người đại diện theo pháp luật số tiền: 130.000.000đ (Một trăm ba mươi triệu đồng). Nay tại phiên tòa, đại diện theo pháp luật bà Phạm Thị N và ông Trần Văn C1 không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự. Đề nghị hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét về trách nhiệm dân sự nữa.

Đối với hành vi trộm cắp tài sản: Tại phiên tòa, những người bị thiệt hại tài sản do bị cáo Mạnh Lộc C thực hiện vắng mặt. Nhưng trong quá trình điều tra, bà Phạm Thị T, bà Phạm Thị, Ông Nguyễn Văn H đều không yêu cầu đền bù về dân sự. Do vậy hội đồng không xem xét.

[8] Về vật chứng, xử lý vật chứng: Quá trình điều tra có thu giữ các vật chứng, xét các vật chứng này không có giá trị, nay cần tịch thu tiêu hủy, gồm:

- 01 chiếc mũ lưỡi trai màu đen; 01 chiếc mũ lưỡi trai màu đen, đỏ có dòng chữ màu trắng "SUPREME" in trên nền đỏ; 01 nỏ cao su, cần bằng kim loại màu bạc, dây cao su màu vàng; 04 viên sỏi; 01 mảnh nhựa màu đen đỏ kích thước (10 x 5,8)cm; 01 mảnh nhựa màu đen đỏ kích thước (0,7 x 0,4)cm; 01 khẩu trang vải; 01 bao tải màu xanh; 01 túi màu xanh kích thước (112 x 12) cm; 01 cành cây keo; 05 mảnh vải có dấu vết đứt thủng vải; 02 cuộn băng dính màu đen; 02 con dao tự chế, cán và lưỡi bằng kim loại, chiều dài mỗi con dao là 115cm; 01 cần câu chó; 01 bộ kích điện; 01 túi niêm phong kèm theo Kết luận giám định số 425/KL-KTHS(Đ3) ngày 30/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An gồm: 02 mẫu kim loại; 01 ống nhòm; 01 khẩu súng tự chế; 01 hộp kim loại hình tròn bên trong đựng 64 (*Sáu mươi bốn*) viên đạn dạng đạn chì và 01 móc khóa hình chữ L.

- Đối với 01 (Một) xe mô tô YAMAHA Sirius màu đen đỏ, biển kiểm soát 37S1-085.xx là phương tiện mà Trần Quang H và Mạnh Lộc C sử dụng trong việc thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, trong quá trình điều tra đã thu giữu chiếc xe máy nhưng không có đăng ký. Tại phiên tòa ông Trần Văn Chương trình bày khi Trần Quang H lấy xe đi ông Chương không được biết, chiếc xe này do ông mua lại của anh Lưu Xuân Lĩnh, trú tại: Xóm Tân Nho, phường Nghi Hải, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An nhưng chưa sang tên đổi chủ do anh Lĩnh đang đi xuất khẩu lao động ở nước ngoài chưa về. Hội đồng xét xử xét theo đơn xin nhận tài sản ngày 18/01/2021 của ông Trần Văn Chương nay trả lại cho ông Trần Văn Chương quản lý chiếc xe này. Nếu sau này có tranh chấp thì giải quyết theo tố tụng dân sự.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, e, p, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 04 (Bốn) năm tù về tội "Giết người". Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 25/10/2020.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51.

Xử phạt bị cáo Mạnh Lộc C 15 (Mười lăm) tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 25/10/2020.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

2.1.Tịch thu tiêu hủy:

- 01 chiếc mũ lưỡi trai màu đen; 01chiếc mũ lưỡi trai màu đen, đỏ có dòng chữ màu trắng "SUPREME" in trên nền đỏ; 01 ná cao su, cần bằng kim loại màu bạc, dây cao su màu vàng; 04 viên sỏi; 01 mảnh nhựa màu đen đỏ kích thước (10 x 5,8)cm; 01 mảnh nhựa màu đen đỏ kích thước (0,7 x 0,4)cm; 01 khẩu trang vải; 01 bao tải màu xanh; 01 cần câu chó; 01 túi màu xanh kích thước (112 x 12) cm; 01 cành cây keo; 01 bộ kích điện; 05 mảnh vải có dấu vết đứt thủng vải; 02 cuộn băng dính màu đen; 02 con dao tự chế, cán và lưỡi bằng kim loại, chiều dài mỗi con dao là 115cm; 01 túi niêm phong kèm theo Kết luận giám định số 425/KL-KTHS(Đ3) ngày 30/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An gồm: 02 mẫu kim loại; 01 ống nhòm; 01 khẩu súng tự chế; 01 hộp kim loại hình tròn bên trong đựng 64 (*Sáu mươi bốn*) viên đạn dạng đạn chì và 01 móc khóa hình chữ L

2.2. Trả lại cho ông Ông Trần Văn Chương: 01 (Một) xe máy mô tô YAMAHA Sirius màu đen đỏ, biển kiểm soát 37S1-085.xx

Đặc điểm tình trạng các vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An ngày 24/12/2020

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn T, Mạnh Lộc C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trong thời hạn 15 ngày,kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, các bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo; Đại diện hợp pháp của người bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, có quyền kháng cáo bản án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án lên Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND Cấp Cao;
- VKSND Cấp Cao;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Công an tỉnh Nghệ An;
- Cục THA tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Người TGTT;
- Lưu hồ sơ, Tòa HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thạch Hùng